

Số: /2024/NQ-HĐND Hải Dương, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

**ĐỀ CƯƠNG NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quy định hỗ trợ học phí đối với học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông khi doanh nghiệp đặt hàng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**KHÓA ....., KỲ HỌP .....**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ học phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ..... tháng ..... năm 2024 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết quy định hỗ trợ học phí đối với học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông khi doanh nghiệp đặt hàng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải*

*Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định mức hỗ trợ đào tạo đối với học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông khi doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hải Dương đặt hàng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương từ năm học 2024-2025 đến năm học 2026-2027.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông được các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hải Dương đặt hàng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hải Dương có nhu cầu đặt hàng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được ủy quyền giao nhiệm vụ, quản lý nhà nước về đặt hàng đào tạo học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông học trình độ trung cấp, cao đẳng.

### **Điều 3. Nguyên tắc thực hiện**

#### **3. Nguyên tắc thực hiện**

1. Hỗ trợ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông học trình độ trung cấp, cao đẳng đối với tất cả các ngành nghề khi doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hải Dương đặt hàng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Người học đủ điều kiện được hỗ trợ học phí học nghề chỉ được hưởng hỗ trợ một lần theo Nghị quyết này; người học đã được hỗ trợ học phí học nghề (trừ một số ngành, nghề không thuộc một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được giảm 70% học phí theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 16 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP) theo các chính sách khác của Nhà nước ở cùng cấp trình độ đào tạo thì không được hỗ trợ theo quy định này.

3. Trường hợp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thu học phí thấp hơn mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này thì căn cứ mức thu học phí của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để hỗ trợ người học.

4. Trường hợp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thu học phí cao hơn mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện hỗ trợ theo mức quy định tại Nghị quyết này.

5. Thời gian hỗ trợ học nghề là thời gian thực học của chương trình đào tạo toàn khóa, nhưng không quá 30 tháng đối với đào tạo trình độ cao đẳng và không quá 20 tháng đối với đào tạo trình độ trung cấp; thời gian hỗ trợ học phí đào tạo các nghề đặc thù tối đa không quá 30 tháng.

6. Trường hợp người học bỏ học giữa chừng thì hoàn trả toàn bộ số tiền Nhà nước và doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh đã hỗ trợ học phí trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cơ sở giáo dục nghề nghiệp ra thông báo buộc thôi học.

7. Người học ký cam kết sau khi tốt nghiệp phải làm việc tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh đã đặt hàng đào tạo ít nhất 03 năm. Trường hợp người học sau khi tốt nghiệp không thực hiện đúng cam kết thì phải bồi hoàn kinh phí hỗ trợ học phí Nhà nước và doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh đã hỗ trợ và chịu lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn do Ngân hàng nhà nước quy định (*trường hợp Ngân hàng Nhà nước không quy định lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn thì phải chịu lãi suất áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam tại thời điểm thực hiện nghĩa vụ hoàn trả*) đối với khoản tiền đã hỗ trợ chậm nhất trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh ra thông báo người học sau khi tốt nghiệp không thực hiện làm việc tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh theo đúng cam kết.

8. Trường hợp doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh không sử dụng người học sau khi tốt nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp đã đặt hàng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh thì người học nghề không phải bồi hoàn số tiền học phí đã được doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh hỗ trợ.

9. Trường hợp người học nghề sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng hoặc đang làm việc tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh mà không có nhu cầu làm việc hoặc tiếp tục làm việc tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và được doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thỏa thuận đồng ý không yêu cầu bồi hoàn thì người học nghề không phải bồi hoàn số tiền học phí đã được Ngân sách nhà nước và doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh hỗ trợ.

10. Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; người học; cơ sở giáo dục nghề nghiệp ký hợp đồng đặt hàng đào tạo nghề theo quy định.

#### **Điều 4. Nội dung hỗ trợ**

1. Cơ sở đề xuất mức hỗ trợ:

Căn cứ điểm a, điểm b, Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ học phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (sau đây gọi tắt là Nghị định số 81/2021/NĐ-CP) và điểm b, Khoản 2, Điều 1 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ học phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (sau đây gọi tắt là Nghị định số 97/2023/NĐ-CP). Theo quy định trên thì trung bình mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên được thực hiện như sau:

Đơn vị: nghìn đồng/sinh viên/tháng

<b>TT</b>	<b>Năm học</b>	<b>Mức trần học phí trung bình</b>
1	2024-2025	1.727
2	2025-2026	1.769
3	2026-2027	2.081

## 2. Mức hỗ trợ

a) Mức hỗ trợ học phí đối với người học học một số ngành, nghề không thuộc một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được giảm 70% học phí theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 16 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP:

Mức hỗ trợ học phí từ nguồn Ngân sách Nhà nước bằng 50% trung bình mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP khi doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hải Dương đặt hàng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh hỗ trợ 30% trung bình mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP cho người học; người học chi trả 20% mức học phí còn lại. Cụ thể như sau:

Đơn vị: đồng/sinh viên/tháng

<b>TT</b>	<b>Năm học</b>	<b>Mức hỗ trợ của Nhà nước (50%)</b>	<b>Mức hỗ trợ của doanh nghiệp (30%)</b>
1	2024-2025	863.500	518.100
2	2025-2026	884.500	530.700
3	2026-2027	1.040.500	624.300

b) Mức hỗ trợ học phí đối với người học học một số ngành, nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được giảm 70% học phí theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 16 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP:

Người học được giảm 70% học phí một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 16 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh hỗ trợ 30% học phí còn lại cho người học khi doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hải Dương đặt hàng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Nhà nước hỗ trợ từ Ngân sách tỉnh và xã hội hóa (mức 50%).

Kinh phí hỗ trợ của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh được trích từ nguồn kinh phí hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh theo quy định (mức 20%).

Người học nộp số học phí còn lại (30%).

### **Điều 6. Cơ chế thực hiện hỗ trợ học phí học nghề**

#### **1. Hỗ trợ từ Ngân sách nhà nước:**

Ngân sách tỉnh cấp kinh phí hỗ trợ học phí học nghề hằng năm cho Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh. Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh cho vay học phí (không tính lãi suất) đối với học sinh tốt nghiệp THPT khi doanh nghiệp đặt hàng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Khi người học nghề kết thúc khóa học thì người học nghề làm thủ tục quyết toán với Ngân hàng chính sách xã hội theo quy định (*Trình tự cụ thể sẽ do liên ngành Tài chính - Lao động - Thương binh và Xã hội - Ngân hàng chính sách xã hội hướng dẫn cụ thể*).

Hằng năm, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp lập kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ này gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để thẩm định, tổng hợp dự toán trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phân kinh phí hỗ trợ từ Ngân sách nhà nước. Sau khi UBND tỉnh xem xét, quyết định kinh phí hỗ trợ thì Sở Tài chính bố trí ngân sách chuyển Ngân hàng chính sách xã hội thực hiện.

#### **2. Hỗ trợ từ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh**

Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hải Dương đặt hàng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh trực tiếp chuyển kinh phí hỗ trợ học phí 01 kỳ đầu tiên cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp sau khi ký hợp đồng đặt hàng đào tạo. Các học kỳ tiếp theo hỗ trợ học phí theo học kỳ vào tháng 5 và tháng 11 hằng năm.

## **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai Nghị quyết này, định kỳ hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Khóa ....., Kỳ họp ..... thông qua ngày ..... tháng ..... năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ..... tháng ..... năm 2024./.

### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban TV Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: LĐT&XH, Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL (*Bộ Tư pháp*);
- Ban Công tác Đại biểu;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh Ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo và CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Hải Dương, Trang TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm CNTT - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

(để báo cáo)

**CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Hiệu**